

Hội thảo khoa học “Quan hệ Việt Nam - Campuchia trong bối cảnh mới: hợp tác toàn diện, cùng phát triển”

Nhân kỷ niệm 40 năm Việt Nam và Campuchia chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao (24-6-1967/24-6-2007), Viện Khoa học xã hội Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học “*Quan hệ Việt Nam-Campuchia trong bối cảnh mới: hợp tác toàn diện, cùng phát triển*”. Hội thảo diễn ra trong 2 ngày 30-31/5/2007 tại Hà Nội. Tham dự Hội thảo về phía Việt Nam có lãnh đạo Viện KHXH Việt Nam, các nhà nghiên cứu ở các Viện chuyên ngành thuộc Viện KHXH Việt Nam, đại diện Bộ Ngoại giao, Bộ Thương mại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban đối ngoại Trung ương, Bộ Công an, Tổng cục Du lịch, Ủy ban sông Mê Kông v.v...; phía Campuchia có GS. Soron Samnang, Chủ tịch Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia; GS. Ros Chantrabot, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia và một số cán bộ nghiên cứu của Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia, đại diện Đại sứ quán Campuchia tại Việt Nam.

Ban tổ chức Hội thảo đã nhận được hơn 20 báo cáo thuộc nhiều lĩnh vực gửi về Hội thảo. GS., TS. Đỗ Hoài Nam, Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam đã phát biểu khai mạc Hội thảo. Trong bài phát biểu của mình, Giáo sư khẳng định những thành tựu đã đạt được trong mối quan hệ của hai nước Việt Nam- Campuchia trong 40 năm qua trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, giáo dục-đào tạo, văn hoá, y tế, giao thông

vận tải, năng lượng, an ninh quốc phòng... Ông cũng nêu rõ tầm quan trọng của mối quan hệ này do các điều kiện lịch sử, địa lý tự nhiên, địa chính trị, cũng như những yêu cầu phát triển của mỗi nước Việt Nam, Campuchia nói riêng và của khu vực và quốc tế nói chung trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế hiện nay. Đánh giá cao những kết quả đã đạt được, GS., TS. Đỗ Hoài Nam cũng đồng thời chỉ rõ những vấn đề còn tồn tại trong quan hệ mà hai nước cần sớm giải quyết, gợi mở những phương hướng lớn trong phát triển quan hệ Việt Nam-Campuchia ở những năm tới.

Trong phiên họp đầu tiên, Hội thảo tập trung vào *Những vấn đề chung của quan hệ Việt Nam - Campuchia* do PGS., TS. Lê Bộ Lĩnh, Viện trưởng Viện nghiên cứu Đông Nam Á và GS. Ros Chantrabot, Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia điều hành. Các tham luận tại Hội thảo đã tập trung vào các vấn đề: *Quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia thời gian qua và phương hướng phát triển; Quan hệ Campuchia - Việt Nam từ năm 2000 đến nay; Bối cảnh quốc tế - khu vực mới và tác động của chúng đến quan hệ Việt Nam - Campuchia; Hợp tác Việt Nam-Campuchia trong bối cảnh hợp tác tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng; Những nhân tố thuận lợi và khó khăn trong quan hệ Việt Nam - Campuchia; Tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam- Campuchia trong bối cảnh mới của hai nước*; cũng như về Những định hướng lớn trong hợp tác kinh tế, xã hội

Việt Nam - Campuchia trong những năm sắp tới,...

Trong phiên họp thứ hai, Hội thảo tập trung thảo luận về hợp tác Việt Nam - Campuchia trong các lĩnh vực cụ thể, do PGS., TS. Trần Đức Cường, Phó chủ tịch Viện KHXH Việt Nam và GS. Sum Chhum Buon, Tổng thư ký Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia điều hành. Các đại biểu dự hội thảo tiếp tục thảo luận về *Quan hệ thương mại Việt Nam- Campuchia; Hợp tác phát triển du lịch Việt Nam - Campuchia: hiện trạng và triển vọng; Thúc đẩy hợp tác Việt Nam- Campuchia trên lĩnh vực an ninh và sự phát triển của hai nước; Hợp tác giữa Việt Nam - Campuchia cho mục đích quản lý và bảo vệ môi trường bền vững; Hợp tác Việt Nam - Campuchia trong quản lý và phát triển tài nguyên nước lưu vực sông Mê Kông: tiềm năng và thách thức; Hợp tác trong khuôn khổ tam giác phát triển góp phần thúc đẩy quan hệ hợp tác Việt Nam - Campuchia; và Tỉnh Ratanakiri Vương quốc Campuchia: tiềm năng và triển vọng hợp tác với các tỉnh Tây Nguyên Việt Nam.*

Trong ngày 31/5/2007, tại phiên thảo luận bàn tròn, các đại biểu tiếp tục thảo luận và bàn *phương hướng thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và đào tạo về KHXH giữa Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia và Viện Khoa học xã hội Việt Nam*; đồng thời tiến hành ký kết các chương trình hợp tác cụ thể trong những năm tới giữa hai bên - Viện Khoa học xã hội Việt Nam và Viện Hàn lâm Hoàng gia Campuchia.

PV.

Hội thảo khoa học “Kinh tế thị trường xã hội và sinh thái, một mô hình cho Việt Nam?”

Đây là cuộc hội thảo khoa học nằm trong khuôn khổ của Dự án Cải cách kinh tế vĩ mô do Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương (CIEM) phối hợp với văn phòng GTZ (Deutsche Gesellschaft für Technische Zusammenarbeit GmbH - Tổ chức Hợp tác kỹ thuật Đức, là một công ty thuộc Chính phủ Đức hoạt động trong lĩnh vực hợp tác quốc tế) tổ chức tại Hà Nội trong thời gian qua. Tham dự hội thảo có các đại diện đến từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng một số trường đại học, viện nghiên cứu của Việt Nam và các tổ chức của Đức tại Việt Nam, GTZ...

Các đại biểu tham dự Hội thảo đã được nghe TS. Benecke trình bày về mô hình “kinh tế thị trường xã hội và sinh thái”; định nghĩa; những mục tiêu chính của nền kinh tế thị trường xã hội và sinh thái (bao gồm mục tiêu kinh tế, mục tiêu xã hội, mục tiêu sinh thái); những yếu tố thành công cho một nền kinh tế thị trường xã hội. TS. Benecke cho rằng xây dựng kinh tế thị trường xã hội và sinh thái trước những thách thức hiện tại như: Toàn cầu hoá; Quyền tự trị của các chính trị gia; áp lực thông qua các quốc gia đi lên; Dịch chuyển đầu tư; Hiệp ước quốc tế (ví dụ WTO); Bảo vệ môi trường (Kyoto +); Thay đổi về nhân khẩu học... phải quan tâm tới một loạt vấn đề như lập kế hoạch và điều phối; Thể chế sở hữu; Hệ thống tài khoá và thuế; Thể chế doanh nghiệp; Thể chế cạnh tranh; Trật tự xã hội...

TS. Benecke nhấn mạnh, để phát triển nền kinh tế thị trường xã hội và sinh thái cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể, là Nhà nước (quy định các điều kiện khung và kiểm tra việc tuân thủ, xác định ưu tiên, bảo vệ cạnh

tranh và bảo vệ người tiêu dùng, khuyến khích đổi mới, sản xuất hàng hoá công, hỗ trợ và cân bằng xã hội); Khoa học (phân tích hiệu quả hệ thống và môi trường, xem xét các công cụ, tư vấn chính sách); Nhà doanh nghiệp (năng suất lao động, khả năng cạnh tranh, đổi mới, bảo vệ môi trường, hiệp hội); Công đoàn (điều kiện làm việc, đào tạo nâng cao, tính quốc tế); Xã hội dân sự (thông tin, bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ môi trường, quyền lợi địa phương).

Để trả lời câu hỏi liệu mô hình kinh tế thị trường xã hội và sinh thái có phải là một mô hình thích hợp cho Việt Nam hay không, các đại biểu đã xem xét và thảo luận sôi nổi xoay quanh một số câu hỏi có liên quan như: Đồng nhất về mục tiêu; Xuất phát điểm tốt: tăng trưởng, giáo dục, cầu tiến; Tính tương thích của các nguyên tắc cơ bản; Quan điểm khác nhau về mức độ sử dụng các công cụ; ứng xử kinh tế của Nhà nước, sở hữu tư nhân, cạnh tranh, trật tự xã hội, bảo vệ môi trường; Ban hành quyết sách sau khi tham vấn trong Đảng, với các nhà khoa học, các nhà doanh nghiệp, người lao động, người dân.

MINH XUÂN

Hội thảo “Đơn giản hoá thủ tục hành chính: Kinh nghiệm quốc tế và những gợi ý chính sách cho Việt Nam”

Trong hai ngày 3 và 4/4/2007, tại Hà Nội, Viện Quản lý kinh tế trung ương (CIEM) đã phối hợp với Dự án Nâng cao năng lực cạnh tranh (VNCI) tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề *Đơn giản hoá thủ tục hành chính: Kinh nghiệm quốc tế và những gợi ý chính sách cho Việt Nam*. Tham dự hội thảo là các chuyên gia, đại diện các doanh nghiệp, đại diện cho sở Kế hoạch-Đầu tư tỉnh Nam

Định, đại diện lãnh đạo Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội và một số bộ, ngành, các nhà khoa học, quản lý đến từ các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học quản lý kinh tế. Đây là dịp để các nhà hoạch định chính sách và giới nghiên cứu kinh tế của Việt Nam tiếp xúc và tham vấn với ông Scott Jacobs- Chủ tịch kiêm Giám đốc hãng tư vấn Jacobs and Associates.

Tại Hội thảo ông Jacobs đã trình bày bài tham luận “Kinh nghiệm toàn cầu về cải cách thể chế và quản trị kinh tế trong nền kinh tế WTO”, phân tích thực trạng cải cách thể chế tại các quốc gia trong khu vực và thế giới, và giới thiệu mô hình “máy xén” (guillotine) các qui định giấy phép.

Sau khi đưa ra những bằng chứng rõ ràng về mối liên hệ trực tiếp giữa nâng cao năng suất và cải cách thể chế, ông Jacobs cho rằng các nền kinh tế mở hiện nay cần một hệ thống thể chế chi phí thấp, rủi ro ít, đồng thời vẫn có thể bảo đảm các lợi ích môi trường, an toàn sức khoẻ của mình. Ông đưa ra khái niệm sinh động về một “bể bơi” thể chế lành mạnh cho các doanh nghiệp với yêu cầu phải sàng lọc các qui định hiện nay (như làm sạch nước trong bể), có cơ chế phản biện và tham vấn tốt để đảm bảo các qui định mới có chất lượng cao (như lọc sạch nước chảy vào bể), xây dựng các thể chế tốt (bảo trì cơ sở hạ tầng), và kiểm soát chất lượng các văn bản pháp qui bằng cách bảo đảm có người chịu trách nhiệm trong các nhiệm vụ này một cách rõ ràng, cụ thể và minh bạch.

(xem tiếp trang 16)